

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/ HS-ST.
Ngày 19 tháng 10 năm 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Ngô Văn Khon.

2/ Ông: Phạm Văn Liệt.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Thanh Phong - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thanh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Nhân - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 19 tháng 10 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Đinh Văn T, (tên gọi khác: không), sinh năm 1994; tại: tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Tổ 5, Ấp 2, xã 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn P, sinh năm: 1966 và bà Trần Thị Thu L, sinh năm: 1969; gia đình bị cáo: có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; vợ: Nguyễn Thị Bé N, sinh năm 1997; con: 01 người sinh năm 2014; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giữ: ngày 02/4/2021; tạm giam: 08/4/2021; hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Thị L, sinh năm 1974; Trú tại; Ấp 2, xã 3, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Hồ Ngọc Th, sinh năm: 1976; Địa chỉ: 31A/8, 000, phường 11, quận Bình Tân, Thành phố: Hồ Chí Minh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Nguyễn Thị Bé N, sinh năm 1997; Tổ 5, Ấp 2, xã 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Trần Thị TR, sinh năm: 1983, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Nguyễn Phúc T1, sinh năm: 1991, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/4/2021 Đinh Văn T điều khiển xe mô tô biển số 93B1-105.04 chạy trên đường Võ Văn Kiệt hướng từ huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp đi huyện Thanh Bình, khi đến đoạn thuộc ấp 6, xã 2, huyện Thanh Bình thì T thấy bà Trần Thị L nhà ấp 2 xã 3 huyện Thanh Bình chở Trần Thị TR ngồi phía sau, đang điều khiển xe mô tô biển số 66B1-000 cùng chiều ở phía trước, trên cổ bà L có đeo một sợi dây chuyền vàng 18Kara, nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện T cho xe chạy vượt lên bên phải hướng đi của xe bà L rồi dùng tay trái giật lấy sợi dây chuyền của bà L và tăng ga tẩu thoát, do bị giật dây chuyền nên bà L tri hô cướp, cùng lúc đó có anh Nguyễn Phúc T1, sinh năm 1991 nhà Khóm 1, Phường 7, thành phố Cao Lãnh đang điều khiển xe mô tô chạy hướng ngược chiều, chứng kiến thấy rõ sự việc cướp giật, anh T1 đã giúp bà L truy đuổi theo. Về phía T do bị truy đuổi nên bị té xe và bị anh T1 và bà L bắt giữ giao cho cơ quan chức năng cùng với tang vật chứng là sợi dây chuyền vàng 18kara có trọng lượng là 4,68 chỉ cùng xe mô tô của T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T nhận tội đã cướp giật dây chuyền của bà L và ngay sau đó thì bị bắt quả tang với đầy đủ tang vật chứng như đã trình nêu trên.

Theo kết quả định giá tài sản số 34/KL-HĐ ngày 06/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Bình, kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18 Kara có trọng lượng 4,68 chỉ, có giá trị 13.572.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS-TB ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 BLHS. Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng Truy tố vì có đủ cơ sở xác định bị cáo T dùng thủ đoạn nguy hiểm chạy xe trên đường áp sát vào xe mô tô của bà Trần Thị L cũng đang di chuyển trên đường dùng tay giật lấy dây chuyền vàng của bị hại, rồi nhanh chóng tẩu thoát, nhưng bị người đi đường cùng bị hại truy đuổi và bị bắt quả tang với đầy đủ tang vật chứng là sợi dây chuyền vàng 18 Kara có trọng lượng 4,68 chỉ, có giá trị 13.572.000 đồng. Cho nên, đã đủ cơ sở kết tội bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản” Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hậu quả, tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn

đến phạm tội và nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; Về hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế gia đình khó khăn đề nghị miễn áp dụng cho bị cáo; Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA loại EXCITER biển số 93B1-000 màu xanh do Đinh Văn T là chủ sở hữu theo quy định tại khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS; đối với sợi dây chuyền và các tài sản khác đã giao trả cho bị hại xong nên không xem xét.

Bị cáo nhận tội và không tranh luận với Viện Kiểm sát

Nói lời sau cùng bị cáo Đinh Văn T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về đoàn tụ gia đình, phụ giúp cha mẹ và nuôi ông bà nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện và Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đinh Văn T thừa nhận vào lúc 17 giờ ngày 02/4/2021 khi đang điều khiển xe mô tô trên đường thì thấy bị hại Trần Thị L cũng đang chạy xe mô tô phía trước, trên xe bà L có chở một phụ nữ, bị cáo đã tăng ga cho xe áp sát vào xe mô tô của bà L và dùng tay giật lấy dây chuyền vàng trên cổ của bị hại, rồi nhanh chóng tẩu thoát, nhưng bị người đi đường cùng bị hại truy đuổi và bị bắt quả tang với đầy đủ vật chứng là sợi dây chuyền vàng 18 Kara có giá trị là 13.572.000 đồng. Khi thực hiện hành vi bị cáo nhận thức được là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã dùng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ để cướp giật tài sản của người đang điều khiển xe mô tô trên đường, đây là thủ đoạn nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt. Do đó hành vi của Đinh Văn T đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “ Cướp giật tài sản” phạm vào điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự;

Tại điểm d khoản 2 Điều 171 có quy định:

1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a).....

b).....

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, kỹ cương pháp luật bị xâm hại, bị cáo không tôn trọng tài sản của người khác, xâm phạm khách thể là quyền sở hữu tài sản được luật hình sự bảo vệ. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, thủ đoạn phạm tội là nguy hiểm, cho nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau này. Tuy nhiên quá trình xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ cho người bị hại, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có ông nội là Đinh Văn Chà là thương binh 4/4, bị hại Trần Thị L yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thỏa đáng.

[4] Về hình phạt bổ sung, qua các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày tại phiên tòa cho thấy bị cáo Đinh Văn T là người không có nghề nghiệp, lao động tự do, thu nhập không ổn định, hiện tại kinh tế gia đình khó khăn nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

[5] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đồng thời phù hợp với phân tích và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

[6] Về trách nhiệm dân sự bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong, tại phiên tòa không phát sinh thêm nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 93B1-0000 hiệu YAMAHA loại EXCITER màu xanh, số khung: RLCE55P10B0000, số máy: 500000 đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS;

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo, bị hại được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”

1. Xử phạt Đinh Văn T – 03 (ba) năm tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt tạm giữ 02/4/2021.

2. Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 xe mô tô biển số 93B1-0000 hiệu YAMAHA loại EXCITER màu xanh, số khung: RLCE55P10BY0000, số máy: 000000 đã qua sử dụng.

(đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Bình đang quản lý)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Đinh Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án (19/10/2021). Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CSĐT CA huyện Thanh Bình;
- THA HS CA huyện Thanh Bình;
- CC THA huyện Thanh Bình;; Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Phong)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Phước Tự